**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA**
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/ HNGĐ-ST
Ngày: 06/8/2019
*V/v: Tranh chấp ly hôn.*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Thắng
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Bà Vũ Thị Mai
2. Ông Nguyễn Hải Phùng

*Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thu Hà - Thư ký Tòa án.
*Đại diện VKS quận Đống Đa*: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – KSV.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 399/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2019/QĐXX-ST ngày 24 tháng *7* năm 2019, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Anh C.X.H,** sinh năm 1982**:** Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu NC 3 thị trấn HH, huyện HH, tỉnh TB.

**- Bị đơn: Chị N.T.V**, sinh năm 1985**;** Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 23 ngõ 260 phố chợ KT, phường TP, quận ĐĐ, TP HN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/5/2019, bản tự khai và các văn bản tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh C.X.H trình bày:

Về tình cảm: Anh và chị N.T.V tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 15/3/2017 tại UBND phường TP, quận ĐĐ, TP HN. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, không có sự tin tưởng và tôn trọng nhau. Nếu tiếp tục kéo dài hôn nhân thì anh rất mệt mỏi, bản thân anh đã cố gắng nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Cuộc sống chung không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ tháng 11/2018

đến nay, không có sự quan tâm đến nhau. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể nên anh yêu cầu được ly hôn với chị N.T.V.

Về con chung: Anh và chị V có 01 con chung là C.G.M, sinh ngày 19/06/2017 hiện nay đang ở với chị V. Ly hôn, anh để chị V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung ( động sản và bất động sản): Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ: Quá trình chung sống, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Anh tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí LHST.

* Tại bản tự khai, chị N.T.V là bị đơn trình bày:

Về tình cảm: Chị và anh C.X.H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 15/3/2017 tại UBND phường TP, quận ĐĐ, TP HN. Quá trình chung sống vợ chồng không xảy ra mâu thuẫn, anh H tự ý bỏ nhà đi từ 10 tháng nay, không quan tâm đến vợ con. Nay anh H xin ly hôn, chị không đồng ý vì chị vẫn còn tình cảm với anh H.

Về con chung: Anh chị có một con chung như anh H trình bày là đúng. Nếu ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con;

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị V không có mặt theo thông báo để hòa giải. Do vậy, anh C.X.H có văn bản đề nghị Tòa án không tiếp tục hòa giải và đề nghị đưa vụ án ra xét xử, đồng thời anh H xin vắng mặt tại phiên tòa vì bận công việc, anh giữ nguyên quan điểm như bản tự khai và không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, chị V trình bày hiện nay chị đang đi làm ăn trong TP HCM và chị đồng ý yêu cầu để Tòa án nhân dân quận Đống Đa giải quyết vụ án ly hôn giữa anh H và chị. Chị V trình bày: Chị lấy anh H không có sự tìm hiểu kỹ, quen biết được thời gian ngắn thì kết hôn, chị còn không biết gì về bản thân và gia đình anh H. Thực tế cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc, anh H không quan tâm đến vợ con, không có trách nhiệm với gia đình. Bản thân chị cũng mệt mỏi. Anh H tự bỏ đi nơi ở nơi khác, chị muốn liên hệ anh H nhưng anh H không có thiện chí hợp tác nên đã từ chối các cuộc gọi của chị, vợ chồng sống ly thân đã lâu. Mặc dù, cuộc sống chung không có nhưng chị vẫn không đồng ý ly hôn, chị chỉ đồng ý ly hôn khi anh H gặp chị để thỏa thuận một số yêu cầu của chị, những yêu cầu này chị cho rằng là tế nhị nên chị không trình bày cụ thể. Về con chung: Chị xác nhận

anh chị có một con chung là C.G.M, sinh ngày 19/06/2017. Chị đồng ý với quan điểm của anh H giao chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng trình tự thủ tục mà Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H đối với chị V; Về con chung: Anh H và chị V có một con chung là C.G.M, sinh ngày 19/06/2017, giao chị V trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng.; Về tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên Tòa không xem xét. Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

**[1]. Về tố tụng**: Chị N.T.V là bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 23 ngõ 260 phố chợ KT, phường TP, quận ĐĐ, TP HN. Tại phiên tòa hôm nay, chị V cho biết hiện nay chị đang sống và làm việc tại TP HCM nhưng chị vẫn thường xuyên đi lại giữa TP HCM và nhà ở tại số 23 ngõ 260 phố chợ KT, phường TP, quận ĐĐ, TP HN. Tuy nhiên, chị đồng ý để Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý và giải quyết vụ án theo thẩm quyền. Căn cứ Điều 39, Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

**[2] Về nội dung**: Anh C.X.H và chị N.T.V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường TP, quận ĐĐ, HN ngày 15/03/2017. Do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống do vợ chồng không có hạnh phúc nên anh H có nguyện vọng ly hôn. Chị V không đồng ý ly hôn vì chị vẫn còn tình cảm với anh H. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, chị V cũng xác định chị chỉ đồng ý ly hôn khi anh H có mặt tại Tòa án gặp chị để cùng thỏa thuận một số yêu cầu của chị. Mặt khác, Tòa án nhân dân quận Đống Đa có văn bản trao đổi với đại diện gia đình chị V và đại diện tổ dân phố. Theo đó, đại diện gia đình nhà chị V cho biết: Quá trình chung sống anh H và chị V thường xuyên mâu thuẫn, anh chị luôn bất đồng, không có sự

chia sẻ với nhau, thiếu tôn trọng nhau. Anh chị cũng ly thân từ năm 2018 đến nay. Chị V cũng muốn ly hôn anh H. Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn để ổn định cuộc sống, chị V còn làm ăn và nuôi con; Đại diện tổ dân phố cho biết: Anh H và chị V không chia sẻ gì về mâu thuẫn vợ chồng đối với tổ dân phố nên tại tổ dân phố không có hòa giải đối với anh chị. Tuy nhiên, qua thực tế nhận thấy cuộc sống chung của anh chị không hạnh phúc. Do đó, chị V chỉ muốn gặp anh H để vợ chồng có sự thỏa thuận khi ly hôn chứ không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bản thân anh H cũng xin vắng mặt tại phiên tòa hôm nay và anh cũng có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ. Như vậy, cuộc sống chung của anh H và chị V không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc anh H xin ly hôn chị V là có căn cứ và phù hợp với khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

* Về con chung: Xác nhận anh H và chị V có 01 con chung là C.G.M, sinh ngày 19/06/2017 hiện nay cháu đang sống cùng chị V.

Xét thấy, việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là trách nhiệm của cha và mẹ. Thực tế, cháu M đang do chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ nhỏ đến nay và cháu phát triển tốt. Do vậy, để đảm bảo các quyền lợi tốt nhất cho cháu M, Hội đồng xét xử nhận thấy giao cháu M cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng.

* Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và nợ chung: anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

* Về án phí: anh Hải phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

***Vì các lẽ trên!***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 40, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 267, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Xử:***

**1**. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của anh C.X.H. Anh C.X.H được ly hôn chị N.T.V.

**2**. **Về con chung**: Xác định anh C.X.H và chị N.T.V có 01 con chung là C.G.M, sinh ngày 19/06/2017. Giao cháu M cho chị Vân trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 3.000.0000 đồng/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 8/2019 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Anh C.X.H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

**3.Về tài sản chung** (động sản+ bất động sản) và nợ chung: Anh C.X.H và chị N.T.V không yêu cầu nên không xét.

**4**. **Án phí**: Anh C.X.H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 08708 ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

- Anh C.X.H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm. Chị N.T.V có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh C.X.H vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**
*- TAND thành phố Hà Nội;*
*- VKSND quận Đống Đa;*
*- Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa*
*- Đ- ơng sự;*
*- L- u.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

***Nguyễn Văn Thắng***